

Số: 53/2025/QĐCNTTLH

Tuyên Quang, ngày 26 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của
chị Bàn Thị N và anh Trương Văn Đ.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 16 tháng 9 năm 2025 của chị Bàn Thị N.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 9 năm 2025 về việc
thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ *Người khởi kiện*: Chị Bàn Thị N, sinh năm 1989.

+ *Người bị kiện*: Anh Trương Văn Đ, sinh năm 2985.

Cùng địa chỉ: Thôn Nắc C, xã Yên P, tỉnh Tuyên Quang.

- Đơn đề nghị Toà án ra quyết định công nhận kết quả hoà giải thành ngay,
không chờ thời hạn theo quy định của chị Bàn Thị N và anh Trương Văn Đ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải
viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải
được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 9 năm
2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại
Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa
giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 9 năm
2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bàn Thị
N và anh Trương Văn Đ [*Giấy chứng nhận kết hôn số 10, ngày 29/3/2010 của
Ủy ban nhân dân xã Yên L, huyện Hàm Y, tỉnh Tuyên Quang (nay là Ủy ban
nhân dân xã Yên P, tỉnh Tuyên Quang) không còn giá trị pháp lý*].

- Về con chung: Anh Trương Văn Đ là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Trương Thị D, sinh ngày 20/4/2008. Chị Bàn Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

Đối với con chung là Trương Văn Đ, sinh ngày 24/11/2005, hiện đã trưởng thành đủ 18 tuổi có khả năng lao động bình thường, chị N và anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị Bàn Thị N và anh Trương Văn Đ đều xác định không có, không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND Khu vực 2- Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Yên Phú;
- Hòa giải viên;
- Người khởi kiện;
- Người bị kiện;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Mạnh Tuấn